**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU** **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 147/2023/DS-PT
Ngày 17 – 5 – 2023
V/v BTTH do tài sản bị xâm phạm

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU**

**Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có :**

***- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Châu Minh Hoàng

Các thẩm phán: Bà Đinh Cẩm Đào

Ông Đăng Minh Trung

***- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:*** Ông Nguyễn Trọng Bằng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau:*** Bà Từ Thanh Thùy – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 66/2023/TLPT- DS ngày 07/3/2023 về việc "Tranh chấp bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm".

Do có kháng cáo của nguyên đơn là bà Trần Thu T1 đối với bản án dân sự sơ thẩm số: 05/2023/DS-ST ngày 10/01/2023 của Toà án nhân dân thành phố Cà Mau.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 65/2023/QĐ-PT ngày 28 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Bà Trần Thu T1, sinh năm 1952; Địa chỉ: số 18A, đường N, khóm 3, phường 2, thành phố C, tỉnh C (có mặt).

*2. Bị đơn:* Ông L Vũ L, sinh năm 1972; Địa chỉ: số 24, đường Đ, khóm 2, phường 2, thành phố C, tỉnh C (xin vắng mặt).

*3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

*3.1.* Ông Võ Hồng H, sinh năm 1955; Địa chỉ: số 18A, đường N, khóm 3, phường 2, thành phố C, tỉnh C (có mặt).

*3.2.* Bà Châu Trần Ngọc T2, sinh năm 1974; Địa chỉ số 24, đường Đ, khóm 2, phường 2, thành phố C, tỉnh C (xin vắng mặt).

Người kháng cáo: Bà Trần Thu T1 – Nguyên đơn

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Nguyên đơn bà Trần Thu T1 trình bày:*

Nhà, đất tọa lạc tại số 18A, đường Ngô Quyền, phường 2, thành phố Cà Mau có diện tích 30,49m$^2$ là của ông Trần Hoàng Tỷ. Năm 1963, ông Tỷ xây dựng căn nhà ba tầng (01 tầng trệt, 02 tầng lầu), việc ông Tỷ xây dựng nhà bà không biết có được cấp giấy phép xây dựng và có bản vẽ thiết kế xây dựng hay không như theo bà nghỉ là có. Đến năm 1986, ông Tỷ chuyển nhượng nhà đất trên cho bà và bà trực tiếp sinh sống, kinh doanh cho đến nay.

Năm 1996, bà làm thủ tục xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và được Ủy ban nhân dân tỉnh Minh Hải cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở cho vợ chồng bà với diện tích đất ở là 30,49m$^2$ thuộc thửa đất số 650, tờ bản đồ số 01, nhà ở có diện tích sử dụng là 71,28m$^2$, nhà 02 tầng có kết cấu bê tông cốt thép. Quá trình quản lý sử dụng nhà đất đến năm 2002, bà xin cải tạo nhà có hồ sơ thiết kế cải tạo xây dựng được Sở Xây dựng thẩm định và cấp phép xây dựng. Tuy nhiên, đến năm 2003 bà mới thực hiện việc cải tạo lại nhà nhưng không có xây dựng nâng thêm tầng còn nền, móng, cột, sàn của tầng 1, tầng 2 của căn nhà bà vẫn giữ nguyên hiện trạng như khi nhận chuyển nhượng của ông Tỷ, không thay đổi hiện trạng kết cấu của tầng 1, tầng 2.

Ngày 22/7/2016, công trình xây dựng tại căn nhà số 01 – 03, đường Đề Thám do ông L Vũ L làm chủ đầu tư tiến hành xây dựng làm nhà bà bị lún, tường nứt, nước sinh hoạt bị bể ống làm ảnh hưởng đến sinh hoạt, cuộc sống của gia đình bà. Khi sự việc xảy ra, bà trình báo với chính quyền địa phương nhiều lần nhưng không được giải quyết đến ngày 14/8/2017, Ủy ban nhân dân phường 2 tiến hành xác minh hiện trạng hư hại căn nhà trên có sự chứng kiến của nhà thầu xây dựng là ông Trần Thế Vinh và ông Vinh đã thừa nhận 04 nội dung hư hại của căn nhà gồm: *"Vị trí phía dưới đà tầng trệt có một lỗ thủng tường, kích thước 13cm x 5cm; Vị trí phía dưới sân lầu 1 gần cầu thang thường xuyên thấm rỉ nước phải dùng ca nhựa để hứng nước; Vị trí trần nhà vệ sinh lầu 1 bị thấm dột, nứt xé tấm alu do gia đình bà T1 che dột trần nhà vệ sinh này (che khoảng 13 tháng trước) và cửa sắt khung kiếng phía mặt tiền lầu 2 sát với nhà 01 – 03 Đề Thám biến dạng khó đóng mở"* và tại Bản án phúc thẩm số: 477/2020/HC-PT ngày 03/9/2020 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên: *"...Hủy một phần bản án hành chính sơ thẩm số 22/2019/HC-ST của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau đối với phần giải quyết yêu cầu hủy Văn bản số 1321/UBND-NC ngày 18/6/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Cà Mau và yêu cầu Tòa án ra Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời đình chỉ hoàn công đối với nhà số 01 – 03, Đề Thám, phường 2, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau..."*. Từ quyết định của bản án nêu trên cho thấy, công trình xây dựng sai phép tại nhà số 01 – 03, Đề Thám, phường 2 là có thật và bị Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh yêu cầu đình chỉ hoàn công. Tuy nhiên, từ ngày tiến hành xây dựng cho đến nay, công trình xây dựng tại căn nhà số 01 – 03, Đề Thám đã làm ảnh hưởng đến sinh hoạt, cuộc sống của gia đình bà. Khi xây dựng, công trình không có biển báo theo quy định, việc cấp phép xây dựng cho công trình nhà 01 – 03 không tuân thủ pháp luật và ông L đã nhiều lần đứng trước cửa nhà bà thách thức bà thưa kiện, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín của bà. Đồng thời, bà xác định căn cứ

vào sự thừa nhận của nhà thầu tại biên bản xác minh ngày 14/8/2017 và biên bản xác minh ngày 24/8/2022 của Ủy ban nhân dân phường 2 đã đủ cơ sở chứng minh thiệt hại của gia đình bà, hiện thiệt hại chưa được khắc phục nhưng bà không yêu cầu Tòa án xem xét thẩm định tại chổ, không yêu cầu giám định thiệt hại, không yêu cầu Tòa án trưng cầu cơ quan chuyên môn giám định thiệt hại trong xây dựng do nhà bị lún, tường bị nứt và yêu cầu Tòa án giải quyết các nội dung sau: Yêu cầu ông L Vũ L xin lỗi công khai bà cùng gia đình trước chính quyền và người dân nơi đang sinh sống theo khoản 5 Điều 34 Bộ luật Dân sự vì đã thực hiện công trình xây dựng sai phép tại nhà số 01 – 03, Đề Thám làm ảnh hưởng đến danh dự, uy tín, sức khỏe, tài sản, sinh hoạt,...của gia đình bà; Yêu cầu ông L bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm theo quy định tại Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015 do căn nhà của bà hiện bị sụt lún, nứt và có thể đổ ngã khi có mưa giá lớn, số tiền bồi thường vì bị thiệt hại về tinh thần và vật chất trong 06 năm qua là 08 tỷ đồng (tám tỷ đồng). Ngoài ra, bà T1 không yêu cầu khoản nào khác và cũng không đặt ra yêu cầu ông Trần Thế Vinh là nhà thầu thi công công trình xây dựng nhà số 01 -03, Đề Thám bồi thường thiệt hại.

*Tại văn bản ý kiến đề ngày 04/11/2022, bị đơn ông L Vũ L trình bày:*

Ngày 02/6/2016, ông mua được tài sản bán đấu giá là nhà ở và quyền sử dụng đất ở toạ lạc tại số 01 – 03, đường Đề Thám, phường 2, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau với diện tích sử dụng nhà theo hiện trạng là 204,96m$^2$ và diện tích đất là 88,8m$^2$. Việc mua trúng đấu giá căn nhà và quyền sử dụng đất ở nêu trên là hợp pháp, có hợp đồng mua bán được công chứng chứng thực của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Ngày 15/6/2016, vợ chồng ông được Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng phần đất trên và được Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau cấp giấy phép xây dựng căn nhà số 01 – 03, đường Đề Thám nhưng đến khi ông xây dựng nhà thì hộ bà T1 nhiều lần gây chuyện, tạo mâu thuẫn trong khi việc mua bán tài sản đấu giá, việc xin cấp phép xây dựng là hoàn toàn hợp pháp do chính Cơ quan hành chính nhà nước cấp phép. Hơn nữa, khi tiến hành tháo dỡ diện tích nhà mua theo hiện trạng thì phần đà sàn, vách tường, cột trục D’ và E’ từ tầng 1 đến tầng 2 tiếp giáp với ban công nhà số 18A ông không tháo dỡ, đập bỏ mà xây dựng nhà dịch trở ra phía trước giữ nguyên hiện trạng như cũ nhưng vẫn chưa tạo được sự hài lòng từ hộ bà T1 trong khi đà sàn, vách tường, cột trục D’ và E’ từ tầng 1 đến tầng 2 thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông. Như vậy, người bị thiệt hại là ông chứ không phải hộ bà T1. Đến ngày 18/6/2019, Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau ban hành văn bản số: 1321/UBND-NC về việc trả lời đơn của bà T1 đã xác định 04 nội dung trong đó xác định việc cấp phép xây dựng cho ông là đúng còn vấn đề xây dựng làm lún, nứt nhà bà T1 là do bà T1 không đồng ý cơ quan kiểm định nên chưa thống nhất hướng xử lý. Sau đó, bà T1 khởi kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau yêu cầu hủy văn bản nêu trên.

Tại bản án số: 12/2021/HC-ST ngày 11/5/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau đã xác định việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố cấp giấy phép xây dựng số 694/GPXD ngày 21/7/2016 cho ông là đúng quy định nên đã bác yêu cầu khởi kiện của bà T1 về việc hủy văn bản số: 1321/UBND-NC ngày 18/6/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau. Không đồng ý với bản án trên, bà T1 tiếp

tục kháng cáo đến Toà án nhân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh và tại bản án số 204/2022/HC-PT ngày 24/3/2022 của Toà án nhân cấp cao cũng xác định việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố cấp giấy phép xây dựng cho ông là đúng quy định nên không chấp nhận kháng cáo của bà T1 và giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm số 12/2021/HC-ST ngày 11/5/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau. Do đó, việc bà T1 cho rằng ông xây dựng nhà sai phép là không đúng.

Đối với vấn đề sụp lún, tường nứt, nước sinh hoạt bị bể ống. Ông L cho rằng, bà T1 trình bày là không có cơ sở bởi lẽ:

Thứ nhất, trong thời gian bà T1 khiếu nại, khiếu kiện Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau, Sở xây dựng tỉnh Cà Mau trong vấn đề nhà nước xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với nhà, đất đã bán đấu giá cho ông và việc xây dựng nhà của ông. Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau cùng Sở xây dựng, Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau tiến hành thành lập nhiều tổ công tác đến vị trí đất ông đang thi công xây dựng nhà thẩm định, kiểm tra và xác minh sự việc bà T1 cho rằng xây dựng nhà làm ảnh hưởng đến nhà bà nhưng qua kết quả thẩm định, kiểm tra, xác minh của các tổ công tác đều thể hiện ông xây dựng đúng, không làm ảnh hưởng đến nhà bà T1. Đến ngày 15/8/2017, Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau cùng Sở xây dựng tỉnh mở cuộc họp báo có sự tham gia của bà T1, ông và các cơ quan báo chí, Đài phát thanh truyền hình tổ chức họp báo công khai kết quả thẩm định, kiểm tra, xác minh trên và trả lời trước báo chí cùng bà T1 biết nhà đất số 01 – 03, Đề Thám bán đấu giá cho ông thực hiện đúng quy trình, thủ tục và việc ông xây dựng nhà là đúng bản vẽ thiết kế, được Cơ quan chuyên môn kiểm tra, thẩm định.

Thứ hai, tại buổi họp báo Sở xây dựng cũng xác định năm 1986 bà T1 mua nhà đất của ông Trần Hoàng Tỷ với diện tích 29,9m$^2$ và căn nhà ông Tỷ xây dựng vào năm 1963, theo giấy phép cất nhà số 502/HCXH ngày 15/2/1963 do tỉnh Trưởng An Xuyên cũ cấp, theo bản vẽ xây cất kèm theo giấy phép cất nhà này thì nhà ông Tỷ xây dựng chỉ một tầng trệt, 01 tầng lầu và không có ban công phía sau tiếp giáp nhà số 01 – 03 Đề Thám. Đến năm 2002, bà T1 được Sở xây dựng cấp phép xây dựng nhà nên bà T1 xây dựng thêm lầu hai (tầng ba) và xây thêm ban công chồng lên đà sàn, vách tường, cột trục D’ và E’ từ tầng 1 đến tầng 2 của căn nhà 01 – 03, Đề Thám lấn chiếm con hẽm công cộng nên diện tích đất của bà T1 được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đến 30,49m$^2$. Sự việc lấn chiếm này, đã được Sở xây dựng xác minh những người dân sống lâu năm ở địa phương cung cấp thông tin và Sở xây dựng cũng xác định việc hoàn công cho bà T1 là sai so với quy định của pháp luật. Ngày 22/7/2016, ông khởi công xây dựng nhà có ký kết hợp đồng xây dựng với Công ty TNHH Kiến trúc Ihome do ông Trần Thế Vinh là Giám đốc đại diện và trong điều khoản hợp đồng có quy định nhà thầu thi công chịu trách nhiệm hoàn toàn trong quá trình thi công từ móng đến mái, nếu có ảnh hưởng đến công trình kế cận. Quá trình thi công, nhà thầu luôn tuân thủ đúng thiết kế bản vẽ đã được Sở xây dựng kiểm tra, thẩm định và đúng với giấy phép xây dựng nhưng đến ngày 12/8/2017, bà T1 có đơn yêu cầu gửi đến Ủy ban nhân dân phường 2 đề nghị đình chỉ thi công căn nhà của ông. Đến ngày 14/8/2017, Ủy ban nhân dân phường 2 cử cán bộ xuống nhà bà T1 xác minh tình trạng hư hại căn nhà số 18A của bà T1 thể hiện 04 nội dung: *“Vị trí phía dưới đà tầng trệt có một lỗ*

*thủng tường, kích thước 13cm x 5cm; Vị trí phía dưới sân lầu 1 gần cầu thang thường xuyên thấm rỉ nước phải dùng ca nhựa để hứng nước; Vị trí trần nhà vệ sinh lầu 1 bị thấm dột, nứt xé tấm alu do gia đình bà T1 che dột trần nhà vệ sinh này (che khoảng 13 tháng trước) và cửa sắt khung kiếng phía mặt tiền lầu 2 sát với nhà 01 – 03 Đề Thám biến dạng khó đóng mở".* Biên bản này có sự chứng kiến của nhà thầu thi công.

Tuy nhiên, lý giải cho sự việc này bắt nguồn từ việc bà T1 xây dựng thêm lầu hai (tầng ba) chồng lên đà, cột trục của nhà 01 – 03 Đề Thám, bà T1 có chừa lam gió để thông khí nên khi nhà thầu thi công đập bỏ nhà cũ thì lam gió nhà bà T1 không có gì che chắn từ đó trời mưa làm nước mưa thấm vào nhà bà gây ra sự việc trên, còn lỗ tường bị thủng là do cán bộ Sở xây dựng khi xuống kiểm tra công trình xây dựng của ông có đục thủng lỗ tường như kích thước nêu trên của nhà bà T1 xem có phải do công trình thi công của ông xây dựng gây ra việc thấm dột cho bà T1 hay không chứ không phải do phía ông thi công nhà gây ra cho bà T1, sự việc này bà T1 cũng đã thưa đến Sở xây dựng. Đối với việc cửa sắt khung kiến biến dạng khó đóng mở theo ông cửa sắt khung kiến là bộ phận rời không gắn liền với cấu trúc bê tông cốt thép của căn nhà nên chỉ cần khoan và bắt ốc vít vào là sử dụng được, việc khó đóng mở được không thể cho rằng ông xây dựng nhà gây ra việc này vì có thể thợ lắp ráp cho bà T1 làm không đúng quy cách hoặc thời gian bà T1 sử dụng đã lâu không thường xuyên vệ sinh dẫn đến việc khó đóng mở. Ngày 17/8/2017, Ủy ban nhân dân phường 2 mời các bên đến hòa giải phía nhà thầu là ông Vinh đại diện cho ông thừa nhận 04 nội dung trong biên bản là đúng nhưng thiệt hại do đâu gây ra thì chưa xác định được, nếu bà T1 thống nhất sẽ cho thợ sang sửa chữa lại, nếu bà T1 có đưa ra mức giá bồi thường nếu thấy hợp lý sẽ thực hiện còn thấy không hợp lý sẽ nhờ cơ quan có thẩm quyền xác định mức thiệt hại. Tuy nhiên, bà T1 không đồng ý nên cuộc hòa giải không thành.

Thứ ba, bà T1 căn cứ vào biên bản xác minh ngày 24/8/2022 để chứng minh thiệt hại của nhà bà là không đúng vì theo nguyên tắc khi xác minh tình trạng hư hại thì phải mời cả ông tham gia nhưng theo biên bản xác minh chỉ có cán bộ địa chính xây dựng phường 2, trưởng khóm 3 và bà T1 tham gia ghi nhận thiệt hại của nhà bà T1. Hơn nữa, không có sự chứng kiến của Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch phường 2 tham gia xác minh, ký tên và đóng dấu nên biên bản này lập không đảm bảo sự khách quan, chưa đúng quy định và nếu có những thiệt hại như biên bản trên đã nêu thì thiệt hại đó do ai gây ra, nguyên nhân từ đâu dẫn đến thiệt hại này trong khi công trình ông xây dựng xong từ năm 2021, đã được Cơ quan có thẩm quyền thẩm tra thẩm định, hoàn công cho ông. Do đó, biên bản xác minh ngày 24/8/2022 bà T1 cung cấp không phải là chứng cứ nên ông không đồng ý; Thứ tư, nếu thực tế nhà bà T1 có việc nền bị lún, tường bị nứt thì nguyên nhân gây nứt, lún từ đâu mà có, do ai gây ra trong khi nhà này ông Tỷ xây dựng từ năm 1963, bà T1 không xác định được việc xây dựng của ông Tỷ có được cấp phép hay không thì đến năm 2002, bà T1 tiếp tục xây dựng thêm một tầng ba (lầu 2) chồng lên mà không gia cố phần nền móng thì ai sẽ đảm bảo rằng trong thời gian dài sẽ không gây ra sụp lún và chưa có cơ quan chức năng nào thẩm định chứng minh được rằng

trước khi ông xây dựng nhà, nhà bà T1 chưa bị sụp lún, chưa bị nứt tường và việc sụp lún, nứt tường là do ông xây dựng nhà 01 – 03 Đề Thám gây ra.

Thứ năm, căn nhà số 18 và 18A có nguồn gốc là của ông Trần Hoàng Tỷ và nằm trên cùng thửa đất, hai căn nhà này được ông Tỷ xây dựng cùng năm 1963. Sau đó, ông Tỷ bán căn nhà số 18 cho ông Huỳnh Hữu Danh, bán căn nhà số 18A cho bà T1. Sau đó, cả ông Danh và bà T1 đều có cải tạo, sữa chữa lại ở cho đến nay. Hiện căn nhà số 18 ông Danh đang ở tiếp giáp liền kề với căn nhà số 01 – 03, Đề Thám nhưng căn nhà ông Danh không hề bị ảnh hưởng từ việc xây dựng nhà của ông nên việc bà T1 cho rằng nhà bà bị sụp lún, tường nứt là do công trình xây dựng nhà của ông gây ra là không đúng thực tế.

Từ những cơ sở trên, ông L không đồng ý với toàn bộ nội dung yêu cầu khởi kiện của bà T1. Đồng thời, do bận công việc buôn bán nên ông xin vắng mặt trong tất cả các lần Tòa án mời làm việc, hòa giải, xét xử và không yêu cầu Tòa án xem xét, thẩm định cũng không yêu cầu giám định thiệt hại vì ông không gây ra thiệt hại cho bà T1.

*Từ nội dung trên, bản án dân sự sơ thẩm số: 05/2023/DS – ST ngày 10/01/2023 của Toà án nhân dân thành phố Cà Mau quyết định:*

- Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thu T1 về việc yêu cầu ông L Vũ L xin lỗi công khai bà cùng gia đình trước chính quyền và người dân nơi đang sinh sống vì đã thực hiện công trình xây dựng sai phép tại nhà số 01 – 03, Đề Thám làm ảnh hưởng đến danh dự, uy tín, sức khỏe, tài sản, sinh hoạt,...của gia đình bà và bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm do căn nhà của bà bị sụt lún, nứt, số tiền bồi thường vì bị thiệt hại về tinh thần và vật chất trong 06 năm là 08 tỷ đồng (tám tỷ đồng).

*Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên án phí, quyền kháng cáo của các đương sự.*

Ngày 19/01/2023, nguyên đơn là bà Trần Thu T1 có đơn yêu cầu kháng cáo với nội dung không đồng ý bản án sơ thẩm yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại quyết định của bản án sơ thẩm số 05/2023/DS-ST ngày 10/01/2023 của Toà án nhân dân thành phố Cà Mau theo hướng sửa án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn vì bản án sơ thẩm đã sai phạm cả hình thức lẫn nội dung.

Tại phiên toà phúc thẩm, bà T1 vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Về thủ tục tố tụng đã được tiến hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự và các đương sự cũng chấp hành đúng với quyền và nghĩa vụ của các đương sự được pháp luật quy định. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của những người tham gia tố tụng.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét về quan hệ tranh chấp giữa các đương sự là yêu cầu khởi kiện tranh chấp về bồi thường thiệt hại nên Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau thụ lý và giải quyết vụ án dân sự là đúng thẩm quyền.

Tại đơn kháng cáo và tại phiên tòa nguyên đơn cho rằng bản án sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là chưa đúng do đã vi phạm về hình thức và nội dung. Xem xét tất cả các chứng cứ tài liệu các đương sự cung cấp cũng như Tòa án đã thu thập được trong quá trình giải quyết vụ án và trình bày của nguyên đơn tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay thấy rằng:

Bà T1 cho rằng công trình xây dựng nhà trái phép được bà T1 khởi kiện từ tháng 3/2021 nhưng gần 02 năm (22 tháng) trôi qua Tòa cấp sơ thẩm mới đưa vụ án ra xét xử là vi phạm về hình thức – thời hạn giải quyết vụ án. Thấy rằng tại hồ sơ thể hiện bà T1 gửi đơn khởi kiện ghi ngày 21/3/2022 và dấu công văn đến là 23/03/2022 và ngày 23/4/2022 bà T1 có đơn khởi kiện gửi đường bưu điện trong đó bổ sung thêm danh mục tài liệu, chứng cứ kèm theo. Vụ án dân sự sơ thẩm được thụ lý vào ngày 07/6/2022 đến ngày 10/01/2023 vụ án được xét xử chỉ hơn 07 tháng và là trong hạn luật định nên không vi phạm về thời hạn giải quyết như trình bày của bà T1.

Bà T1 cho rằng về thời gian xét xử diễn ra hai ngày trong khi vụ việc hết sức đơn giản đó là nhận định chủ quan của nguyên đơn, nhưng đối chiếu với qui định tại Điều 264 và Điều 307 Bộ luật tố tụng dân sự thì cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên án trong hai ngày là đúng qui định.

Đối với kháng cáo cho rằng công trình xây dựng nhà số 1- 3, Đề Thám là trái phép, không tuân thủ pháp luật. Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại bản án hành chính phúc thẩm số: 204/2022/HC-PT ngày 24/3/2022 của Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh về việc khiếu kiện Quyết định hành chính trong giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND thành phố Cà Mau đã nhận định việc cấp giấy phép xây dựng cho ông L Vũ L, bà Châu Trần Ngọc T2 là đúng quy định của pháp luật và bản án này đã có hiệu lực pháp luật nên việc ông H, bà T1 cho rằng công trình xây dựng nhà số 01 – 03, đường Đề Thám xây dựng sai phép là không đúng.

Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản bị xâm phạm, căn cứ vào biên bản xác minh ngày 14/8/2017 của Ủy ban nhân dân phường 2, thành phố Cà Mau về việc xác minh tình trạng thiệt hại của căn nhà số 18A, đường Ngô Quyền thể hiện các thiệt hại trong biên bản ghi nhận là có thật và được phía bà T1 và nhà thầu thi công công trình xây dựng nhà 01 – 03, đường Đề Thám do ông L làm chủ đầu tư thừa nhận nên được xem là chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu của bà T1. Tuy nhiên tại hồ sơ ngoài văn bản nêu trên, hồ sơ không có tài liệu nào để chứng minh mức độ thiệt hại làm căn cứ để giải quyết vụ án được khách quan toàn diện. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm trong quá trình yêu cầu, khiếu nại, khởi kiện đến các cơ quan cấp tỉnh, thành phố và Tòa án nhân dân các cấp, thì chưa có văn bản hay kết luận của cơ quan có thẩm quyền hoặc bản án có hiệu lực pháp luật xác định việc ông L xây dựng chồng lấn lên vách tường nhà

bà T1 dẫn đến việc sụp lún, hư hại căn nhà số 18A trong khi bà T1 xây dựng mới tầng hai căn nhà trên nền móng cũ của căn nhà đã được ông Trần Hoàng Tỷ xây dựng vào năm 1963, đến năm 1986 chuyển nhượng lại cho bà T1 và năm 2002 bà T1 cải tạo xây dựng lại nhà.

Như vậy tuy đã được hỏi, được giải thích về việc xem xét thẩm định tại chổ và trưng cầu cơ quan chuyên môn để giám định thiệt hại trong lĩnh vực xây dựng để xác định thiệt hại nhưng bà T1, ông H không đồng ý cũng không yêu cầu với lý do căn cứ vào hai biên bản xác minh nêu trên và việc công trình xây dựng nhà 01 – 03, Đề Thám xây dựng sai phép, không có biển báo theo quy định đã đủ cơ sở chứng minh. Đây là ý chí quyền tự định đoạt của đương sự, nên Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm chấp nhận không xem xét thẩm định tại chổ và trưng cầu cơ quan chuyên môn để giám định thiệt hại đối với căn nhà số 18A, đường Ngô Quyền của bà T1, ông H.

Như đã nhận định trên, tại hồ sơ chưa có căn cứ tài liệu nào để chứng minh rằng nguyên nhân dẫn đến việc sụp lún, nứt tường và các thiệt hại khác của căn nhà theo các biên bản xác minh thiệt hại của phường 2 là lỗi hoàn toàn thuộc về công trình xây dựng nhà 01 – 03, Đề Thám do ông L làm chủ đầu tư gây ra mà không phải do nguyên nhân khác như: Về địa chất, về thời gian xây dựng, mức độ chịu lực của căn nhà được cải tạo xây dựng thêm trên nền móng cũ.

Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm, ngoài lời khai bà T1 chỉ cung cấp được đơn thuốc (bút lục số 91) do Bác sĩ Lý Văn Út kê đơn vào ngày 17/3/2017 để chứng minh việc bị bệnh phải điều trị thì bà T1 không cung cấp bất kỳ tài liệu chứng cứ nào khác thể hiện việc bà điều trị nội trú, ngoại trú hoặc toa vé thể hiện chi phí điều trị hoặc có kết luận của cơ quan chuyên môn trong lĩnh vực y tế xác định sức khỏe bà T1 bị mất, bị giảm sút, việc bà T1 bị bệnh là do xuất phát từ việc xây dựng công trình nhà 01 – 03, Đề Thám đã gây ra.

Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại về danh dự, nhân phẩm và uy tín bị xâm phạm, bà T1 cho rằng ông L nhiều lần đứng trước cửa nhà bà thách thức bà thưa kiện nhưng vấn đề này cũng chỉ thể hiện qua lời khai của bà không có chứng cứ chứng minh. Hơn nữa, nếu có việc thách thức đúng như lời khai của bà T1 thì việc thách thức chỉ dừng lại ở mức độ các bên khiêu khích với nhau, không có cơ sở để xác định ông L đã có hành động dùng những lời lẽ thô tục chửi bới, thóa mạ xúc phạm đến danh dự, nhân phẩm, uy tín của bà T1.

Như vậy quyết định của bản án sơ thẩm là phù hợp đúng qui định pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm người kháng cáo không cung cấp thêm được tài liệu chứng cứ nào mới để Hội đồng xét xử xem xét, ngoài các tài liệu chứng cứ đã xem xét ở cấp sơ thẩm. Từ cơ sở nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ xem xét chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm là có cơ sở phù hợp với qui định pháp luật.

Đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tỉnh Cà Mau là phù hợp nên được chấp nhận

Về án phí dân sự phúc thẩm bà T1 được xét miễn theo qui định.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Trần Thu T1.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số: 05/2023/DS-ST ngày 10/01/2023 của Toà án nhân dân thành phố Cà Mau.

Tuyên xử:

- Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thu T1 về việc yêu cầu ông L Vũ L xin lỗi công khai bà cùng gia đình trước chính quyền và người dân nơi đang sinh sống vì đã thực hiện công trình xây dựng sai phép tại nhà số 01 – 03, Đề Thám làm ảnh hưởng đến danh dự, uy tín, sức khỏe, tài sản, sinh hoạt,...của gia đình bà và bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm do căn nhà của bà bị sụt lún, nứt, số tiền bồi thường vì bị thiệt hại về tinh thần và vật chất trong 06 năm là 08 tỷ đồng (tám tỷ đồng).

- Án phí dân sự sơ thẩm, phúc thẩm: Bà Trần Thu T1 đã được xét miễn nộp tiền án phí theo quy định.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

*Nơi nhận*:
- *Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;*
- *Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau;;*
- *Chi cục THADS thành phố Cà Mau;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ;*
- *Lưu án văn;*
- *Lưu VT(TM:TANDTCM).*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Châu Minh Hoàng**